**THOUSAND LIVES**

### CHƯƠNG 13: VƯƠNG CHỦ CỦA MỘT THIÊN QUỐC

*(Giọng kể của River lần này hoàn toàn khác. Không còn là sự trầm mặc của một thiền sư, hay sự dằn vặt của một nhà ngoại giao. Giọng cậu bé trong trẻo, nhưng mang một sự uy nghiêm và huy hoàng, như thể không phải đang kể lại một ký ức, mà đang trở về với chính bản thể nguyên sơ của mình. Đây là câu chuyện khởi đầu, và cũng là câu trả lời cho tất cả.)*

Tất cả những kiếp sống mà tôi đã kể, khi nhìn lại, chúng chỉ như những vở kịch, những chặng đường đơn lẻ. Mỗi vai diễn, mỗi trải nghiệm, dù là một vị thần, một vị tướng, một người nghệ nhân hay một con vật, tất cả đều là sự chuẩn bị, là sự tôi luyện để phục vụ cho một mục đích sâu xa hơn, cho một sứ mệnh gắn liền với nguồn cội chân chính của tôi.

Và sự thật về nguồn cội ấy, điều mà tôi đã nhìn thấy được, chính là mảnh ghép cuối cùng và quan trọng nhất, lý giải tại sao tôi lại có những trải nghiệm phi thường này và mục đích của tất cả những chuyến luân hồi.

Tôi từng là Vương Chủ của một Thiên Quốc vô cùng rộng lớn và mỹ lệ, nằm ở một tầng thứ cực kỳ cao, nơi vật chất hoàn toàn khác biệt so với cõi người. Trong cảnh giới mà tôi nhìn thấy đó, danh xưng của tôi là Thiên Cảnh Vương.

Ở đó không có mặt trời như ở đây. Toàn bộ thế giới của tôi được chiếu sáng bởi chính hào quang phát ra từ tôi – từ vị Vương Chủ. Ánh sáng đó ấm áp, thuần tịnh, nuôi dưỡng vạn vật. Kiến trúc của các cung điện, đền đài được tạo tác từ những thứ mà nếu dùng ngôn ngữ của con người để mô tả, thì có lẽ chỉ có thể tạm gọi là những loại ngọc quý hay pha lê, nhưng bản chất của chúng hoàn toàn khác. Đó là những vật chất cao tầng, mang trong mình sinh mệnh và năng lượng, chúng tự phát ra ánh sáng kỳ diệu, biến ảo với vô vàn màu sắc theo từng niệm của tôi.

Cây cối và hoa cỏ ở đó mang những màu sắc lộng lẫy mà ngôn ngữ trần thế không thể nào diễn tả hết. Chúng không chỉ đơn thuần là xanh, là đỏ, hay là vàng, mà là những dải màu sắc sống động, tự biến đổi, tự hòa quyện vào nhau. Chúng có linh trí, mỗi chiếc lá, mỗi bông hoa đều có thể cảm nhận và hát lên những bản nhạc vi diệu theo từng làn gió. Các loài linh thú cũng vô cùng xinh đẹp, hiền hòa, chúng có thể hiểu và trò chuyện với các sinh mệnh khác. Ngay cả những tảng đá, những ngọn núi cũng không phải là vật vô tri, chúng cũng có sinh mệnh, có thể cất lên những âm thanh trầm hùng như tiếng vọng của vũ trụ. Chúng sinh trong Thiên Quốc của tôi nhiều vô lượng vô biên, bao gồm các vị Thần, Tiên, Bồ Tát, La Hán, và vô vàn những dạng sinh mệnh với hình thái mà trí tưởng tượng của con người hoàn toàn không thể nào chạm tới được. Tất cả họ đều sống trong sự hài hòa, an lạc tuyệt đối dưới sự dẫn dắt và bảo hộ của tôi, tuân theo Pháp lý của tầng vũ trụ đó.

Nhưng vũ trụ cũng có quy luật thành-trụ-hoại-diệt. Sau những năm tháng dài vô tận, tôi bắt đầu nhận thấy những dấu hiệu suy vi không chỉ trong Thiên Quốc của mình mà còn ở các thế giới lân cận. Sinh mệnh không còn thuần khiết như thuở ban đầu, vật chất bắt đầu biến dị, Pháp lý của cựu vũ trụ đã đến hồi kết. Nhìn thấy thế giới của mình đang dần đi đến chỗ hủy diệt, nhìn thấy vô vàn chúng sinh mà mình có trách nhiệm bảo hộ đang đứng trước nguy cơ bị đào thải, lòng tôi vô cùng đau xót và lo lắng.

Chính trong lúc đó, một vị Phật Chủ tối cao, Sáng Thế Chủ, đã xuất hiện giữa các tầng vũ trụ. Ngài mang theo ánh sáng của hy vọng và một giải pháp chưa từng có: Ngài sẽ đích thân hạ xuống cõi nhân gian vào thời kỳ Mạt Pháp để Chính lại Pháp của toàn vũ trụ, tái tạo lại tất cả và cứu độ chúng sinh. Tôi, cùng rất nhiều các vị Vương Chủ của các Thiên Quốc khác, đã có cơ duyên vạn cổ được diện kiến Sáng Thế Chủ.

Nhận thấy đây là hy vọng duy nhất cho thế giới và chúng sinh của mình, tôi đã không một chút do dự, thành kính lập một lời thệ ước thiêng liêng với Ngài. Lời thệ ước đó vẫn còn vang vọng trong tâm trí tôi cho đến tận bây giờ:

"Con nguyện từ bỏ ngôi vị Vương Chủ, theo Ngài hạ xuống cõi hồng trần. Con xin được chuyển sinh làm người, đợi đến khi Ngài chính thức hồng truyền Đại Pháp Chính Pháp vũ trụ, con sẽ tìm đến tu luyện, trợ Sư Chính Pháp."

Trước khi rời đi, tôi đã để lại tại trung tâm Thiên Quốc của mình một quả cầu ánh sáng kỳ diệu, được kết nối vô hình với nguyên thần của tôi. Khi tôi làm điều tốt, quả cầu đó sẽ sáng lên; khi tôi làm điều xấu, nó sẽ tối đi. Nó chính là niềm hy vọng, là ngọn hải đăng để chúng sinh trong thế giới của tôi dõi theo, chờ đợi ngày tôi hoàn thành lời thệ ước.

Lời thệ ước thiêng liêng đó đã được chư Thần chứng giám. Kể từ giây phút ấy, vận mệnh của tôi đã được định lại, gắn liền với vận mệnh của toàn vũ trụ trong kỳ Chính Pháp. Và quả cầu hy vọng kia đã bắt đầu hành trình dài đằng đẵng của mình, dõi theo vị Vương Chủ của nó bước vào con đường hạ thế đầy gian truân.

**Hành Trình Hạ Thế Đằng Đẵng**

Tạm gác lại ngôi vị Vương Chủ không phải là một sự mất mát, mà là một hành trình có chủ đích, khởi phát từ lòng từ bi và trách nhiệm vô hạn với chúng sinh của mình. Nó không giống như việc cởi bỏ một chiếc vương miện, mà giống như một người chủ gia đình phải tạm rời xa quê hương huy hoàng và những người thân yêu, can đảm bước vào một cõi thế gian xa lạ, đầy mê và khổ ải, với một mục đích duy nhất: tìm về phương thuốc cứu độ cho tất cả.

Hành trình đi xuống đó dài đằng đẵng. Và khi nhìn lại bằng thiên mục của mình bây giờ, tôi mới hiểu ra được bản chất của nó: đó là một chuỗi những sự an bài đầy trí huệ, chứ không phải một hành trình ngẫu nhiên.

Và có một điều mà bây giờ tôi đã nhìn thấy rất rõ: trong mỗi chặng đường đó, tôi không ở trong trạng thái tỉnh táo để "phó thác" hay lựa chọn điều gì cả. Một khi đã hạ xuống một tầng, nguyên thần của tôi hoàn toàn bị khống chế và an bài bởi các vị Thần ở tầng cao hơn. Dựa trên những duyên nợ thiện ác mà tôi đã kết, những quy luật ràng buộc của vũ trụ, và sứ mệnh tối hậu của lời thệ ước, chính các Ngài sẽ đặt tôi vào một "vai diễn" mới. Dĩ nhiên, khi đang trong vai diễn đó, tôi hoàn toàn không ý thức được điều này.

Và đây cũng là một quy luật bất biến của vũ trụ mà bây giờ tôi mới thấu tỏ: khi từ tầng trên hạ xuống tầng dưới, trí huệ và ký ức về cảnh giới cao hơn sẽ bị phong bế. Tôi không còn nhìn lên trên được nữa, mà chỉ có thể nhìn thấy các cảnh giới bằng hoặc thấp hơn mình. Ví dụ, khi tôi từ một tầng rất cao hạ xuống một cảnh giới Thần, tôi sẽ thực sự trở thành một vị Thần ở đó, với sức mạnh và nhận thức tương đương các vị Thần khác trong tầng ấy. Và trong nhận thức của tôi lúc đó, tôi sẽ cùng các vị Thần khác ở tầng ấy tin rằng thế giới của mình là vĩ đại, thậm chí lầm tưởng rằng đó đã là cảnh giới cao nhất.

Sự phong bế và suy yếu này là điều kiện tiên quyết để tôi có thể tồn tại trong quy luật của tầng đó mà không phá vỡ sự cân bằng. Cứ như vậy, tôi khoác lên mình hết lớp áo mê này đến lớp áo mê khác, quên đi nguồn cội chân chính của mình, chỉ còn giữ lại một mối liên kết vô hình và mong manh nhất với lời thệ ước năm xưa, để từng bước đi xuống gần hơn với cõi người.

Trong những kiếp sống trên hành trình hạ thế đó, tôi đã kết rất nhiều nhân duyên, cả thiện duyên lẫn ác duyên. Có những sinh mệnh tôi đã gặp gỡ và trở thành bạn bè, người thân. Có những sinh mệnh tôi đã vô tình gây tổn hại, tạo thành những món nợ mà tôi biết mình sẽ phải hoàn trả. Tất cả những mối quan hệ đó đều được ghi lại, trở thành những sợi dây nhân quả sẽ chi phối các mối quan hệ của tôi sau này khi ở cõi người.

Trên hành trình đó, tôi cũng không đơn độc. Tôi cũng đã gặp những vị Vương Chủ, những vị Chúa của các thế giới khác, những người cũng đã lập lời thệ ước tương tự với Sáng Thế Chủ và cũng đang trên đường hạ thế. Chúng tôi có thể không nhận ra nhau một cách rõ ràng, vì trí huệ đã bị phong bế đi nhiều, nhưng nguyên thần của chúng tôi vẫn cảm nhận được nhau. Đôi khi chỉ là một ánh mắt giao nhau, một cảm giác thân thuộc khó tả, một sự đồng cảm thầm lặng của những người cùng chung một sứ mệnh vĩ đại. Chúng tôi biết rằng, chúng tôi sẽ còn gặp lại nhau ở đích đến cuối cùng.

Cuối cùng, sau khi đã đi qua không biết bao nhiêu thế giới, bao nhiêu tầng trời, nguyên thần của tôi đã hạ xuống đến tầng thứ thấp nhất trong vũ trụ – Tam Giới. Và rồi, tôi bước vào cánh cửa cuối cùng, cánh cửa đi vào cõi nhân gian. Đây là lúc sự phong bế diễn ra một cách triệt để nhất. Tất cả những gì còn lại của một vị Vương, tất cả những ký ức về Thiên Quốc, về lời thệ ước, đều bị khóa chặt lại. Tôi đã hoàn toàn trở thành một sinh mệnh trong mê, phải chịu sự chi phối của quy luật sinh-lão-bệnh-tử và luân hồi khổ ải như tất cả chúng sinh khác, để bắt đầu các “vai diễn” trong Tam Giới.

Kiếp người đầu tiên của tôi trên Trái Đất, như tôi đã kể, là vào thời kỳ văn minh tiền sử cách đây một trăm triệu năm. Tôi đã trở thành Arion, một vị tướng quân đầy quyền lực, và trong sự mê mờ của danh lợi, tôi đã gây ra một tội nghiệp tày trời khi chống lại Đại Pháp được truyền ra khi đó.

Đó là khởi đầu cho ngàn kiếp luân hồi của tôi ở cõi người.

### Ngàn Kiếp Luân Hồi và Duyên Lành Đời Này

Trải qua không biết bao nhiêu ngàn lần chuyển sinh trong cõi người, tôi đã khoác lên mình vô số lớp áo, đóng vô số vai diễn. Tôi đã từng là hoàng tử biển xanh, là Sơn Thần trên đỉnh Trường Bạch, là quân sư ẩn mình sau các bậc đế vương, là nữ nghệ nhân trên một tinh cầu xa xôi, và cả một cố vấn ngoại giao trong thế giới hiện đại. Mười hai kiếp sống mà tôi đã kể lại, chúng chỉ là một vài khung hình thoáng qua trong một cuốn phim dài vô tận, là một vài dấu chân trên con đường thiên lý vạn dặm.

Có những kiếp tôi sống trong vinh hoa phú quý, nhưng tâm lại lạc lối trong dục vọng và quyền lực. Có những kiếp tôi sống trong nghèo khổ cùng cực, nhưng lại giữ được sự lương thiện và nhẫn nại. Tôi đã từng là nam, từng là nữ, từng là người da trắng, người da vàng, da đen. Tôi đã trải qua niềm vui của sự tương phùng và nỗi đau của sự ly biệt, đã nếm trải sự ngọt ngào của thiện đãi và sự cay đắng của phản bội. Mỗi một kiếp sống, mỗi một vai diễn, đều là một sự an bài, một cơ hội để tôi kết duyên với chúng sinh, để tôi rèn giũa tâm tính, và quan trọng hơn hết, là để chờ đợi. Chờ đợi thời khắc mà lời thệ ước năm xưa sẽ được thực hiện.

Và rồi, sau tất cả những thăng trầm đó, trong kiếp sống này, lời thệ ước đã được ứng nghiệm.

Theo sự an bài của Sư Phụ, tôi đã được chuyển sinh tại Mỹ, trong một gia đình mà cả cha và mẹ đều là những người tu luyện Pháp Luân Đại Pháp. Tôi sinh năm 2015, và năm nay (2025) vừa tròn mười tuổi. Sự an bài này không phải là ngẫu nhiên. Bằng thiên mục, tôi nhìn thấy được những mối duyên sâu đậm đã kết nối chúng tôi từ trước. Mẹ của tôi trong kiếp này, tôi đã từng gặp và kết duyên với bà trong một kiếp sống trên hành trình hạ thế. Còn cha tôi, chúng tôi đã từng là những người huynh đệ thân thiết trong một kiếp sống chỉ cách đây khoảng ba kiếp về trước, cùng nhau trải qua hoạn nạn. Chính những sợi dây tiền duyên này đã kéo chúng tôi lại với nhau, để cùng nhau đắc được Đại Pháp trong đời này.

Ngay từ khi còn rất nhỏ, tôi đã được cha mẹ cho nghe các bài giảng Pháp và cùng họ luyện các bài công pháp. Năng lượng thuần chính của Đại Pháp đã gột rửa cơ thể và tâm trí tôi, dần dần phá vỡ những lớp phong ấn đã khóa chặt trí huệ của tôi từ vô số kiếp. Đến năm tôi lên năm tuổi, trong một lần đang ngồi thiền định, thiên mục của tôi đột nhiên được khai mở một cách hết sức rõ ràng. Những ký ức về các kiếp sống trước, những cảnh tượng ở các không gian khác cứ thế hiện ra trước mắt tôi như một cuốn phim sống động.

Cha mẹ tôi không quá ngạc nhiên trước những điều tôi kể. Họ chỉ ôn tồn dặn dò tôi rằng, những gì nhìn thấy được là để bản thân mình tin tưởng hơn vào tu luyện, chứ không phải để khoe khoang hay hiển thị. Cha nói rằng, khả năng nhìn thấy không gian khác không đại biểu cho tầng thứ tu luyện cao hay thấp, mà điều quan trọng nhất chính là phải thực tu cái tâm của mình theo nguyên lý Chân-Thiện-Nhẫn. Lời dạy của cha đã giúp tôi hiểu ra trách nhiệm của mình, rằng tôi phải dùng những gì thấy được để tự nhắc nhở bản thân tinh tấn hơn nữa.

### Tuệ Kiến Hiện Tại và Lời Nhắn Gửi

Bằng thiên mục, tôi thấy rằng quá trình Sáng Thế Chủ thực hiện Chính Pháp đang đi đến những giai đoạn cuối cùng, thời gian thật sự không còn nhiều nữa. Khi tôi bắt đầu tu luyện Pháp Luân Đại Pháp một cách chân chính, một cảnh tượng huy hoàng đã xuất hiện trong định. Tôi nhìn thấy Thiên Quốc của mình ở xa xôi, và quả cầu ánh sáng mà tôi đã để lại ở trung tâm thế giới đó năm xưa, sau bao thăng trầm, sau những lúc tưởng chừng đã lu mờ, giờ đây đột nhiên bừng sáng một cách chói lọi chưa từng thấy! Ánh sáng đó mang theo năng lượng của Đại Pháp, rực rỡ và thuần chính, chiếu soi khắp Thiên Quốc của tôi, xua tan đi những đám mây u ám của thời kỳ hoại-diệt. Chúng sinh trong thế giới của tôi, những người đã chờ đợi trong vô vàn năm tháng, tất cả đều hân hoan, reo mừng. Họ biết rằng, vị Vương Chủ của họ đã tìm thấy con đường trở về, đã đang thực hiện lời thệ ước năm xưa.

Tôi cũng nhận ra rằng, rất nhiều những vị Vương Chủ đã cùng tôi lập thệ ước năm nào, nay cũng đã có mặt ở thế gian này. Hơn mười người như vậy, tất cả họ hiện cũng đều là đệ tử Pháp Luân Đại Pháp, đang âm thầm thực hiện sứ mệnh của mình ở khắp nơi trên thế giới. Một phần lớn trong số họ đang ở tại Trung Quốc, đối mặt với những thử thách vô cùng khắc nghiệt để bảo vệ đức tin và cứu độ chúng sinh.

Tôi còn thấy một điều đáng kinh ngạc hơn nữa. Trong nhận thức của các vị Thần, Tam Giới vốn là nơi thấp kém và ô trọc nhất trong vũ trụ. Đáng sợ hơn, nó là một "tử lộ" – một con đường chỉ có một chiều đi xuống. Từ vô số kiếp đến nay, chưa từng có một sinh mệnh nào có thể tự mình quay ngược trở lên được. Một khi đã rơi vào đây, họ sẽ vĩnh viễn mê mờ trong vòng luân hồi khổ ải, không ngừng tạo nghiệp. Theo quy luật cũ của vũ trụ, khi nghiệp lực của một cá nhân tích tụ đến mức không thể hoàn trả, sinh mệnh đó sẽ bị hủy diệt, cuối cùng là bị hình thần toàn diệt.

Thế nhưng, trong khoảng ba mươi năm qua, một sự kiện vĩ đại đã làm chấn động toàn thể vũ trụ: tại chính nơi "tử lộ" này, Sáng Thế Chủ đã chính thức hồng truyền Đại Pháp ra công chúng, tạo ra một "con thuyền" Pháp duy nhất – con đường cứu độ để có thể đưa những sinh mệnh đủ tiêu chuẩn trở về.

Chính vì nhìn thấy hy vọng chưa từng có này ngay tại nơi tuyệt vọng nhất, vô số các sinh mệnh ở các tầng không gian rất cao đã làm một việc mà họ chưa từng dám nghĩ tới: họ tranh nhau, khẩn thiết cầu xin được hạ thế xuống cõi người. Bởi vì họ biết rằng, nếu được làm người, họ sẽ có cơ hội tự mình bước vào tu luyện và có thể được cứu độ  không chỉ bản thân họ mà còn vô số chúng sinh mà họ đại diện..

Quá trình hạ thế này cũng không hề đơn giản. Thông thường, một sinh mệnh sẽ được các vị Thần ở tầng cao hơn an bài cho vai diễn của mình. Cũng có những trường hợp đặc biệt, một số vị Thần tự mình trực tiếp hạ xuống làm người, nhưng một khi đã vào trong cõi mê này, họ cũng nhanh chóng bị phong bế và mất hết pháp lực, trở thành người thường như bao người khác.

Vì thân xác con người ở thế gian là có hạn, và rủi ro bị mê lạc trong cõi người là rất lớn, nên đã có một lựa chọn khác. Rất nhiều các vị Thần, vì không có đủ cơ duyên làm người, đã nguyện ý đầu thai làm động vật hoặc cây cỏ. Họ hiểu rằng, dù động thực vật không được phép tu luyện, nhưng lòng từ bi vô biên của Đại Pháp sẽ bao trùm vạn vật, và họ cũng sẽ có cơ hội để có thể được đồng hóa và cứu độ trong trường Chính Pháp. Đó là lý do tại sao họ chấp nhận một thân phận thấp kém, miễn là được ở gần những nơi có đệ tử Đại Pháp, để được tắm mình trong Phật quang phổ chiếu.

Chứng kiến những điều này, tôi càng cảm thấy sự trân quý và cấp bách của cơ duyên được làm người, được tu luyện Đại Pháp trong thời kỳ Chính Pháp này.

Vì vậy, tôi muốn gửi một lời nhắn. Đối với các bạn đồng tu của tôi, đặc biệt là những người đang ở trong hoàn cảnh gian nan nhất, chúng ta cần phải thực sự tinh tấn hơn nữa, làm tốt ba việc mà Sư Phụ yêu cầu, không để lỡ mất cơ duyên vạn cổ này. Hãy nhớ lại lời thệ ước mà chúng ta đã lập ra từ trước khi đến đây!

Còn đối với những người thế gian vẫn còn đang trong mê, tôi mong mọi người có thể dùng tâm để lắng nghe, sớm thanh tỉnh, nhận ra sự thật, và phân biệt được đâu là thiện, đâu là ác. Hãy trân quý sự lương thiện trong tâm mình và hãy thử tìm hiểu về Pháp Luân Đại Pháp, bởi đây chính là hy vọng duy nhất để chúng ta bước qua kiếp nạn cuối cùng này.

Giờ đây, tôi đã hiểu ra tất cả. Tất cả những kiếp sống đã qua, từ một vị tướng quân tiền sử, một hoàng tử biển xanh, một thiền sư trên đỉnh núi, cho đến một nhà ngoại giao hiện đại... tất cả đều là sự an bài, là những mảnh ghép cần thiết. Mỗi một trải nghiệm, mỗi một bài học, dù đau khổ hay vinh quang, đều là sự chuẩn bị để tôi có thể giữ vững lời thệ ước năm xưa, để tôi có đủ trí huệ, nghị lực và tâm tính để hoàn thành sứ mệnh của mình khi tìm lại được Đại Pháp.

Mọi vai diễn đều nhằm chuẩn bị cho một vai diễn duy nhất, một mục đích tối thượng: đó là được trở thành một đệ tử Pháp Luân Đại Pháp trong thời kỳ Chính Pháp, tu luyện bản thân thật tốt, và giúp những chúng sinh trong thế giới mà tôi đã từng hứa sẽ quay trở lại được cứu độ.

*(Lúc này, giọng kể của River quay trở lại là một cậu bé mười tuổi bình thường, trong trẻo và chân thành. Ánh mắt uy nghiêm của một vị Vương đã tan đi, chỉ còn lại sự thuần khiết và tĩnh lặng.)*

Những câu chuyện này… – cậu bé nhìn thẳng vào tôi, người đang ghi chép, rồi lại nhìn ra khoảng không trước mặt – chúng không phải để khoe khoang hay chứng tỏ điều gì cả. Chúng chỉ là những ký ức, những dấu chân trên một hành trình rất dài để tìm về nguồn cội.

Giờ đây tôi đã hiểu, bi kịch của Arion một trăm triệu năm trước không đơn thuần là một sự trừng phạt, mà chính là bài học đầu tiên trong cuộc diễn tập vĩ đại của vũ trụ, để đảm bảo rằng lần này, tôi sẽ không bước sai đường.

Và tôi biết, con đường phía trước vẫn còn, nhưng giờ đây, tôi đã tìm thấy con đường đúng đắn nhất, con đường trở về nhà.

Tôi chỉ là một cậu bé mười tuổi, một học viên Pháp Luân Đại Pháp bình thường. Nhưng tôi mang trong mình lời thệ ước của một vị Vương, và tôi sẽ cố gắng hết sức mình để làm tròn trách nhiệm đó.

(Cậu bé kết thúc câu chuyện của mình bằng một nụ cười thanh thản. Đôi mắt trong veo nhìn về phía trước, không vướng bận quá khứ, không lo lắng tương lai, chỉ có sự kiên định và bình yên của hiện tại. Cuốn băng ghi âm vẫn chạy, nhưng chỉ còn lại sự im lặng. Một sự im lặng còn nói lên nhiều điều hơn cả ngàn lời nói, khép lại một hành trình ngàn kiếp đã qua.)

### LỜI KẾT

*(của Casey Vale)*

Cuốn băng cuối cùng đã dừng lại. Căn phòng trở nên tĩnh lặng, chỉ còn tiếng tích tắc khe khẽ của chiếc đồng hồ treo tường và những vệt nắng vàng ấm áp nhảy múa trên sàn gỗ. River, cậu bé mười tuổi với đôi mắt trong veo, đã ngồi im lặng từ lúc nào, trở lại là một đứa trẻ bình thường sau khi vừa mang trên vai sức nặng của cả một vũ trụ. Câu chuyện ngàn kiếp của cậu đã khép lại.

Trong suốt 2 tuần, công việc của tôi chỉ đơn giản là lắng nghe và ghi chép. Tôi đã đi cùng River qua những triều đại huy hoàng, những nền văn minh đã mất, từ một vị tướng quân tiền sử, một hoàng tử biển xanh, một nữ nghệ nhân trên sao Hỏa, cho đến một nhà ngoại giao đầy dằn vặt của thời hiện đại. Ban đầu, tôi chỉ nghĩ mình đang ghi lại những câu chuyện kỳ lạ, những mảnh ký ức rời rạc. Nhưng giờ đây, khi nhìn lại toàn bộ, tôi nhận ra đó không phải là những câu chuyện riêng lẻ, mà là những mảnh ghép của một bức tranh khổng lồ, được sắp đặt một cách vô cùng tinh vi.

Khi nghe River kể về kiếp sống đầu tiên của Arion từ một trăm triệu năm trước, tôi đã nghĩ đó chỉ đơn thuần là một bi kịch cá nhân. Nhưng khi nghe đến chương cuối cùng, tôi chợt nhận ra, đó còn là một bài học xương máu trong buổi diễn tập đầu tiên của vũ trụ. Hóa ra, không có gì là ngẫu nhiên. Sai lầm của một vị tướng từ thời tiền sử xa xôi lại chính là viên gạch nền móng đầu tiên cho sự kiên định của một cậu bé mười tuổi ngày hôm nay, đảm bảo rằng trong màn diễn cuối cùng và quan trọng nhất này, cậu sẽ không bước sai đường.

Tôi nhớ lại đoạn River kể về việc các vị Thần ở những tầng trời rất cao, những sinh mệnh huy hoàng mà chúng ta không thể tưởng tượng nổi, lại đang khẩn thiết cầu xin được đầu thai xuống cõi người, thậm chí chấp nhận làm một ngọn cỏ, một con vật chỉ để được ở gần với trường năng lượng của Đại Pháp. Nghe đến đây, trong lòng tôi bất giác vang lên một câu nói cổ xưa trong kinh sách mà tôi đã từng đọc: *"Nhân thân nan đắc, Trung Thổ nan sinh, Chính Pháp nan văn, Minh sư nan ngộ."* (Khó mà đắc được thân người, khó mà được sinh ở Trung Quốc, khó mà đắc được Chính Pháp, khó mà gặp được minh Sư).

Trước đây, tôi chỉ hiểu câu nói này trên bề mặt con chữ. Nhưng qua lời kể của River, tôi mới thực sự cảm nhận được sức nặng của từng từ một. Mỗi một điều "khó" ấy, lại chính là một cơ duyên vĩ đại mà vô lượng các vị Thần trong vũ trụ đang tha thiết cầu xin mà không được. Và tôi tự hỏi, chúng ta, những người đang sống trong thời đại này, liệu có nhận ra sự trân quý của những gì mình đang có hay không?

Vai trò người ghi chép của tôi đến đây là kết thúc, những câu chuyện của River đã được lưu lại, nhưng câu chuyện về sự lựa chọn của mỗi sinh mệnh trong kỷ nguyên này thì còn tiếp tục những trang cuối cùng... Và tôi hy vọng mỗi người chúng ta đều có sự lựa chọn đúng.

Cầu Chúa phù hộ các bạn!